

Tuần Giáo, ngày 18 tháng 6 năm 2024.

Số: 39/2024/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN GIÁO, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

Căn cứ vào Điều 212; 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 9, Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 41/2024/TLST- HN&GD ngày 30 tháng 5 năm 2024 về việc: Công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây.

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Anh **Lý Văn V**; sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn L, xã H, huyện C, tỉnh Tuyên Quang.

- Chị **Lò Thị T**; sinh năm 2000; địa chỉ: Bản H, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Theo biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 10 tháng 6 năm 2024, người yêu cầu gồm anh Lý Văn V và chị Lò Thị T đã thỏa thuận được như sau.

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Lý Văn V và chị Lò Thị T chung sống như vợ chồng từ năm 2015, đến ngày 06/3/2018 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên, kết hôn trên tinh thần tự nguyện; như vậy xác định hôn nhân của anh chị là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn anh chị sống chung hạnh phúc được 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn, do tính tình không hợp bất đồng quan điểm sống, cuộc sống không có tiếng nói chung, nên anh chị đã sống ly thân từ năm 2020 cho đến nay. Hiện tại tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, đến ngày 10 tháng 6 năm 2024, Tòa án

nhân dân huyện Tuần Giáo đã tiến hành hòa giải nhưng không thể đoàn tụ. Xét thấy việc đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, không trái với đạo đức xã hội nên được chấp nhận.

[2] Về con chung: Anh Lý Văn V và chị Lò Thị T có 01 cháu Lý Anh Q, sinh ngày 12/5/2017. Khi ly hôn anh, chị thỏa thuận giao cháu Lý Anh Q, sinh ngày 12/5/2017 cho chị Lò Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi thành niên và có khả năng lao động. Anh, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung, riêng; nợ chung, riêng: Anh Lý Văn V và chị Lò Thị T không có.

[4] Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Lò Thị T là đồng bào dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn thuộc trường hợp được miễn lệ phí, nhưng chị Lò Thị T không có đơn đề nghị miễn lệ phí nên phải chịu 50% mức lệ phí sơ thẩm. Tuy nhiên anh Lý Văn V tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí dân sự sơ thẩm.

Xét thấy, sự thỏa thuận trên của anh Lý Văn V, chị Lò Thị T là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lý Văn V và chị Lò Thị T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Lò Thị T có quyền, nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lý Anh Q, sinh ngày 12/5/2017 cho đến khi thành niên và có khả năng lao động. Anh Lý Văn V và chị Lò Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn chị Lò Thị T có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình; anh Lý Văn V có nghĩa vụ, quyền thăm nom con chung không ai được cản trở. Anh Lý Văn V và chị Lò Thị T có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn; khi người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung, riêng; nợ chung, riêng: Anh Lý Văn V và chị Lò Thị T không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Lý Văn V tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là: 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh Lý Văn V đã nộp: 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*), theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0001934 ngày 30 tháng 5 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- UBND xã Q;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

(*đã ký*)

**Nguyễn Việt Hương**